

Số: 12 /KH-UBND

A Lưới, ngày 13 tháng 01 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Tiêm phòng gia súc, gia cầm vụ Xuân năm 2021**

Thực hiện Kế hoạch số 440/KH-CCCNTY ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Thừa Thiên Huế về tiêm phòng gia súc, gia cầm vụ Xuân năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện A Lưới triển khai Kế hoạch tiêm phòng vắc xin gia súc, gia cầm vụ Xuân năm 2021 như sau:

**I. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI TIÊM PHÒNG**

- Tiêm phòng 100% số gia súc, gia cầm trong diện tiêm trên địa bàn toàn huyện.
- Tạo miễn dịch chủ động cho đàn gia súc, gia cầm nhằm ngăn ngừa dịch bệnh phát sinh và lây lan.

**II. ĐỐI TƯỢNG VÀ LOẠI VẮC XIN TIÊM PHÒNG**

**1. Đối với trâu, bò**

- Vắc xin Tụ huyết trùng.
- Vắc xin Lở mồm long móng (LMLM).

**2. Đối với dê**

- Vắc xin Tụ huyết trùng.
- Vắc xin LMLM.

**3. Đối với lợn**

- Vắc xin vắc xin tam liên lợn (Dịch tả, Tụ huyết trùng, Phó thương hàn lợn).
- Vắc xin E.coli và kháng thể E.coli: Phòng bệnh tiêu chảy, phù đầu đàn lợn; tiêm theo nhu cầu của chủ nuôi.
- Vắc xin LMLM: Tiêm cho lợn nái, đực giống.

**4. Đối với gia cầm**

- Gà: Vắc xin Cúm, Newcastle, Tụ huyết trùng, Gumboro, Đậu.
- Vịt: Vắc xin Cúm, Dịch tả vịt, Tụ huyết trùng.
- Chim cút: Vắc xin Cúm, Newcastle.

Các loại vắc xin gia cầm tổ chức tuyên truyền, vận động và hướng dẫn cho người dân để tiêm phòng rộng rãi.

**5. Đối với chó mèo:** Vaccin đại chó.

### **III. CHỈ TIÊU TIÊM PHÒNG VÀ GIÁ VẮC XIN**

#### **1. Chỉ tiêu tiêm phòng**

Căn cứ báo cáo tổng đàn gia súc, gia cầm Quý III năm 2020 và kết quả tiêm phòng hàng năm của các xã, thị trấn để Ủy ban nhân dân huyện phân bổ chỉ tiêu tiêm phòng, phân đầu tiêm đạt 100% kế hoạch đề ra.

Chỉ tiêu vắc xin tiêm phòng: Tụ huyết trùng trâu, bò 7.500 liều; Lở mồm long móng cho trâu, bò 11.000 liều; Tam liên lợn 3.200 liều; E.coli và kháng thể E.coli 500 liều; vắc xin Đại chó, mèo 3.600 liều; vắc xin gia cầm 15.800 liều (*Phụ lục kèm theo*).

#### **2. Giá vắc xin**

- Vắc xin Tam liên lợn (DT, THT, PTH): 16.000 đồng/con/mũi.
- Vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò: 20.000 đồng/con/mũi.
- Vắc xin LMLM trâu, bò, lợn : 7.000 đồng/con/mũi.
- Vắc xin Đại chó: 35.000 đồng/con/mũi.
- Vắc xin Tụ huyết trùng dê và các loại vắc xin gia cầm khác: Theo giá dịch vụ.

### **IV. THỜI GIAN TIÊM PHÒNG**

- Từ ngày 14/01/2021 đến 20/3/2021: Tiêm đại trà vắc xin Tụ huyết trùng cho trâu, bò; vắc xin Tam liên lợn, vắc xin và kháng thể E.coli cho lợn; các loại vắc xin gia cầm như: Cúm, Newcastle, Tụ huyết trùng, Gumboro, Đậu, Dịch tả vịt, vắc xin Lở mồm long móng cho lợn nái, đực giống. Sau đó hàng tháng triển khai tiêm bổ sung đối với các loại vắc xin nói trên.

- Từ ngày 21/3/2021 đến 20/4/2021 tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo.
- Từ ngày 21/4/2021 đến 30/5/2021 tiêm vắc xin LMLM cho trâu, bò.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Phân công, công chức phụ trách địa bàn phối hợp với UBND các xã, thị trấn kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện đúng kế hoạch của UBND huyện. Có kế hoạch kiểm tra tiêm phòng tại cơ sở để chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, tồn tại trong công tác tiêm phòng.

#### **2. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp**

- Chịu trách nhiệm cung ứng đầy đủ các loại vắc xin, theo dõi chặt chẽ, ghi chép đầy đủ số lượng, chủng loại, số lô, hạn dùng vắc xin ở các xã, thị trấn và từng thú y để quản lý chất lượng tiêm phòng.

- Vắc xin phải được bảo quản nghiêm ngặt từ lúc vận chuyển, lưu giữ cho đến khi tiêm phòng (xe vận chuyển phải có thùng lạnh, tủ lạnh hoạt động tốt, đảm bảo nhiệt độ phù hợp với từng loại vắc xin để tránh vắc xin bị hư hỏng).

- Tập huấn quản lý chất lượng bảo quản vắc xin cho đội ngũ thú y viên đảm bảo theo quy định; coi trọng kỹ thuật tiêm phòng, tiêm đúng quy trình; lưu ý gia súc ủ bệnh, gia súc trong vùng dịch cũ; theo dõi, kịp thời báo cáo các trường hợp sự cố xảy ra về Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận tiêm phòng, sổ theo dõi tiêm phòng của Thú y viên; phân công cán bộ phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, họp triển khai, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng thôn, tổ dân phố để thực hiện; chỉ đạo giám sát công tác tiêm phòng, tăng cường kiểm tra để chấn chỉnh việc Thú y viên nhận vắc xin về nhưng không thực hiện tiêm phòng cho gia súc đặc biệt đối với vắc xin LMLM trâu, bò, lợn.

- Triển khai thanh tra, kiểm tra các xã trọng điểm có tỷ lệ tiêm phòng thấp; báo cáo định kỳ cho Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nông nghiệp và PTNT) và Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

### **3. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao**

Thường xuyên thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của việc tiêm phòng và quy định tiêm phòng bắt buộc để phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn; khuyến cáo người chăn nuôi thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

### **4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch tiêm phòng của địa phương mình về thôn, tổ dân phố; trong đó, giao chỉ tiêu tiêm phòng từng loại gia súc, gia cầm cho các thôn và Thú y cơ sở để thực hiện. Huy động tất cả Thú y đang hành nghề tham gia tiêm phòng gia súc; giao cho các Trưởng thôn, các ban, ngành và đoàn thể vào cuộc vận động thực hiện tốt công tác tiêm phòng đảm bảo thời gian và chỉ tiêu huyện giao.

- Phân công một cán bộ chỉ đạo để nắm bắt, theo dõi tiến độ tiêm phòng, tham mưu kịp thời cho UBND xã trong quá trình triển khai. Các tổ chức đoàn thể được phân công phụ trách ở các thôn hoặc cụm dân cư tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác tiêm phòng.

- Thông báo lịch tiêm phòng cụ thể, hướng dẫn người chăn nuôi cố định gia súc tại chuồng và thanh toán tiền tiêm phòng đúng theo chế độ. Thú y cơ sở cấp giấy chứng nhận tiêm phòng cho chủ nuôi sau khi đã tiêm phòng.

- Hàng tuần, trong các buổi giao ban của xã, thị trấn thông báo cho cán bộ Thú y cơ sở cùng tham gia để có biện pháp tháo gỡ kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quá trình tiêm phòng tại các hộ dân để đẩy nhanh tiến độ tiêm phòng. Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện và các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, đốc thúc công tác tiêm phòng, chấn chỉnh việc ghi chép và cấp giấy chứng nhận tiêm phòng của Thú y viên.

- Đối với trâu, bò thả núi: Thông báo để các hộ đưa trâu bò về tiêm phòng theo lịch địa phương quy định.

- Đối với đàn Dê: Thống kê đàn dê hiện có, đăng ký số lượng vắc xin Tụ huyết trùng và LMLM gửi Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện để triển khai tiêm phòng.

- Trong quá trình triển khai tiêm phòng nếu có gì khó khăn, vướng mắc cần báo cáo Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện biết để có biện pháp xử lý kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch tiêm phòng gia súc, gia cầm vụ Xuân năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các ban, ngành liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP: LĐ, CV;
- Lưu: VT, NN (03 b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**

**Phụ lục**  
**CHỈ TIÊU TIÊM PHÒNG VẮC XIN VỤ XUÂN NĂM 2021**  
 (Kèm theo Kế hoạch số: 12 /KH-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2021 của UBND huyện A Lưới)

Stt	Đơn vị	Trâu, bò			Lợn			Vắc xin Đại chó (liều)	Vắc xin gia cầm (liều)
		Vắc xin Tụ huyết rùng (liều)	Vắc xin LMLM (liều)		Vắc xin Tam liên lợn (liều)	Vắc xin Dịch tả lợn (liều)	Vắc xin và kháng thể Ecoli (liều)		
			Mũi 1 (liều)	Mũi 2 (liều)					
1	A Roàng	660	850	100	100	50	20	150	500
2	Lâm Đót	1010	1305	145	250	80	60	300	800
3	Hương Phong	270	360	40	80	50	10	100	2000
4	Đông Sơn	430	585	65	100	50	10	150	500
5	Phú Vinh	160	225	25	30	20	10	150	500
6	Hồng Thượng	700	900	100	150	80	20	250	500
7	Hồng Thái	330	450	50	80	80	10	250	500
8	Sơn Thủy	150	225	25	350	120	60	300	4000
9	A Ngo	250	315	35	250	100	50	250	1000
10	Quảng Nhâm	550	720	80	170	100	50	300	650
11	Thị Trấn	260	360	40	700	80	60	300	2000
12	Hồng Bắc	500	630	70	150	80	30	150	500
13	Hồng Kim	240	315	35	200	80	20	150	250
14	Trung Sơn	610	810	90	180	100	40	300	500
15	Hồng Vân	520	675	75	100	50	10	100	500
16	Hồng Thủy	480	630	70	120	50	10	150	400
17	Hồng Hạ	230	315	35	90	50	10	150	500
18	Hương Nguyên	150	225	25	100	30	20	100	200
<b>Tổng cộng</b>		<b>7.500</b>	<b>9.895</b>	<b>1.105</b>	<b>3.200</b>	<b>1.250</b>	<b>500</b>	<b>3.600</b>	<b>15.800</b>